

Số: 157/2024/QĐCNTTLH

Thành phố V, ngày 17 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận **thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận** của bà Nguyễn Thị Lan H và ông Trần Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 05 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Lan H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 05 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị Lan H; Sinh năm: 1994; Địa chỉ: khối P, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

2. Ông Trần Văn T; Sinh năm: 1992; Địa chỉ: khối C, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 05 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 05 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Lan H và ông Trần Văn T.

1.2. Về con chung: bà Nguyễn Thị Lan H và ông Trần Văn T thống nhất anh và chị có 01 con chung là: Trần Văn K, sinh ngày 24/08/2023.

Ly hôn, bà Nguyễn Thị Lan H và ông Trần Văn T thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là: Trần Văn K, sinh ngày 24/08/2023 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành.

Ông Trần Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Nguyễn Thị Lan H mỗi tháng là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 06/2024 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Lan H có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, nếu ông Trần Văn T không chịu thi hành thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS thành phố V
- Chi cục THADS thành phố V
- Các đương sự
- UBND P. Vinh Tân
- Lưu TA

THẨM PHÁN

Phan Chân Nhân